CHẤN THƯƠNG CỦA NHỮNG ĐỨA TRẺ BỊ BỎ RƠI: TRƯỜNG HỢP PHIM *NOBODY KNOWS* (NHẬT BẢN) VÀ *TÂM HỒN MẸ* (VIỆT NAM)

Nguyễn Thị Bích
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN

Tóm tắt: *Bài viết khảo sát chấn thương và cách trình hiện chấn thương của những đứa trẻ bị cha mẹ bỏ rơi trong bộ phim Nhật Bản* Nobody Knows *(Hirokazu Kore-edam, 2004) và phim Việt Nam* Tâm hồn mẹ *(Phạm Nhuệ Giang, 2011). Trong đó, bài viết chỉ ra rằng, hai bộ phim đã tạo ra một mô hình tự sự trong việc trình hiện chấn thương của những đứa trẻ bị bỏ rơi. Cụ thể, hai phim miêu tả việc bị bỏ bơi như là nguyên nhân của những tổn thương về thể chất và tinh thần của trẻ; thể hiện sự hồi tưởng và mộng tưởng như những biểu hiện của chấn thương; xây dựng những đứa trẻ trưởng thành sớm về tâm hồn như một sự kháng cự với chấn thương bị bỏ rơi; trình hiện những người mẹ vô tâm - một tiểu tự sự về người mẹ rất khác với truyền thống - và xã hội thờ ơ như là nguyên nhân dẫn đến chấn thương; miêu tả việc kết bạn như biểu hiện và cũng là cách thoát khỏi chấn thương. Ngoài ra, để trình hiện chấn thương của các nhân vật, hai bộ phim đều kiến tạo những không gian tồi tàn, bị bỏ quên giữa thành phố tấp nập. Mô hình tự sự đó có một số điểm khác biệt với những trường hợp đứa trẻ bị bỏ rơi ngoài đời thực, nhưng chính sự khác biệt đó đã giúp phim cất lên tiếng nói độc đáo về chấn thương của những đứa trẻ bị bỏ rơi.*
Từ khóa: *Mô hình tự sự; người mẹ vô tâm; Nobody Knows; tâm hồn mẹ; trẻ bị bỏ rơi; trưởng thành sớm.*

Nhận bài ngày 18.15.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 29.12.2025
Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Bích; email: greenish88@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Bách khoa toàn thư về các vấn đề của thế giới và tiềm năng của con người (The Encyclopedia of World Problems & Human Potential) của Liên hiệp các hiệp hội quốc tế (The Union of International Associations - UIA), trẻ bị bỏ rơi (abandoned children) là những đứa trẻ không được cung cấp, không được đáp ứng các nhu cầu cơ bản như thức ăn, nước uống, nơi ở. Ngoài ra, trẻ không được yêu thương, không được hỗ trợ về tinh thần, không được cho đi học, không được chăm sóc y tế cũng được xếp vào nhóm trẻ bị bỏ rơi (UIA, 2020).

Chấn thương (trauma) là một thuật ngữ để chỉ những tổn thương bên ngoài, tổn thương vật lý cũng như những tổn thương bên trong, tổn thương tâm lý của con người. Lý thuyết chấn thương manh nha từ cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX ở châu Âu, gắn với nhiều thảm họa khủng khiếp của loài người trong thời gian này như những cuộc chiến tranh, nạn diệt chủng, dịch bệnh, thiên tai… Giai đoạn này, lý thuyết chấn thương gắn với tên tuổi của Sigmund Freud và gắn với phân tâm học. Freud cho rằng chấn thương khởi nguồn từ những sự kiện trong thời thơ ấu hoặc những sự kiện đã xảy ra trước đó. Những sự kiện này được hồi tưởng lại, hoặc xuất hiện qua ảo giác, ác mộng, từ đó gây ra đau đớn cho con người.

Đến những năm 90 của thế kỉ XX, kế thừa các quan điểm của Freud, Cathy Caruth cùng một số nhà nghiên cứu khác tại Mỹ đã đưa lý thuyết chấn thương vào khoa học nhân văn. Bà cùng với các đồng nghiệp của mình đã đọc chấn thương trong các văn bản văn chương, điện ảnh… Caruth cho rằng: "…chấn thương mô tả một kinh nghiệm choáng ngợp về những sự kiện đột ngột hay thảm họa mà phản ứng đối với sự kiện đó thường xuất hiện dưới dạng ảo giác và các hiện tượng mang tính chất xâm nhập thường bị trì hoãn và tái diễn một cách không kiểm soát được" [1].

Gần đây, lý thuyết chấn thương tiếp tục mở rộng và kết hợp với các lý thuyết đương đại khác như lý thuyết nữ quyền, hậu thuộc địa, lý thuyết về cảm xúc… Do đó, lý thuyết chấn thương nhận ra nhiều kiểu chấn thương và cơ chế gây ra chấn thương hơn. Trước đây, chấn thường được cho là gắn liền với bạo lực của thảm họa, biến cố lớn; nhưng giờ đây, các nhà nghiên cứu cho rằng chấn thương cũng gắn với bạo lực của những thứ hàng ngày. Ban đầu, các nhà nghiên cứu chấn thương thường nhắm đến những người là nạn nhân của chiến tranh [3]; nhưng gần đây, giới nghiên cứu đã quan tâm đến các đối tượng khác. Trước đây, chấn thương gắn với các đại tự sự nhưng giờ đây, chấn thương gắn với cả các tiểu tự sự của cá nhân. Chấn thương giờ đây được cho là gắn với cả những vấn đề sắc tộc, giới… Trong quá khứ, phê bình chấn thương chỉ phát triển ở phương Tây còn gần đây nó đã biến các tác phẩm nghệ thuật phương Đông thành đối tượng nghiên cứu của mình.

Từ sự mở rộng của lý thuyết chấn thương đương đại, Judith Herman cho rằng bị bỏ rơi, thiếu chăm sóc lặp đi lặp lại dẫn tới hệ quả tâm lý kéo dài cũng là một dạng chấn thương [6; 119]. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ khảo sát bộ phim *Nobody Knows* (2004) của điện ảnh Nhật Bản và *Tâm hồn mẹ* (2011) của điện ảnh Việt Nam và chứng minh rằng những đứa trẻ bị bỏ rơi trong hai phim được trình hiện như những nạn nhân của chấn thương. Chúng tôi lựa chọn hai bộ phim này vì đây là hai bộ phim của phương Đông – nơi vốn thường nhấn mạnh, ca ngợi tình yêu thương, sự đùm bọc của cha mẹ với con cái, mà không phải là hai bộ phim phương Tây – nơi thường nhấn mạnh đến tự do cá nhân. Hai bộ phim này được đặt cạnh nhau bởi chúng đều có nhân vật chính là những đứa trẻ bị bỏ rơi và có thời gian phát hành khá gần nhau. Thực hiện đề tài này, chúng tôi muốn trả lời các câu hỏi: liệu hai những đứa trẻ trong hai bộ phim này có thực sự gặp chấn thương do bị bỏ rơi; có hay không một mô hình tự sự chung giữa hai phim trong việc trình hiện chấn thương của những đứa trẻ bị bỏ rơi; mô hình tự sự đó có điểm gì khác biệt với những tự sự về đứa trẻ bị bỏ rơi ngoài thực tế; mô hình đó thể hiện diễn ngôn gì của hai phim cũng phong cách làm phim của hai đạo diễn…

Nobody Knows là bộ phim của đạo diễn Kore-eda, được làm dựa trên sự kiện có thật. Phim kể về bốn anh em cùng mẹ khác cha khoảng từ 4-12 tuổi bị mẹ bỏ lại trong một căn phòng trọ. Những đứa trẻ cùng nhau cố gắng duy trì sự sống trong khi số tiền mẹ để lại mỗi ngày một cạn kiệt. Nhưng rồi, khi tiền hết mẹ chúng vẫn không trở về, để mặc chúng sống lay lắt, cố gắng cầm cự chờ sự xuất hiện của mẹ. Cuối phim, cô em út bị ngã và qua đời, lũ trẻ chôn em và tiếp tục sống chờ mẹ trở về dù không có một tia hi vọng nào. *Tâm hồn mẹ* là phim của đạo diễn Phạm Nhuệ Giang, được chuyển thể từ truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp. Nhân vật chính của phim là Thu – một đứa bé sống cùng người mẹ làm nghề bán hoa quả tại chợ Long Biên. Do người mẹ vô tâm và khờ dại luôn làm ăn thất bát, mải mê chạy theo tình yêu nên Thu thường xuyên bị bỏ lại một mình. Cô bé kết bạn với cậu bé Đăng đã mất mẹ, bị cha bỏ rơi, và thường chăm sóc Đăng một cách dịu dàng. Qua khảo sát hai bộ phim, chúng tôi nhận thấy những đứa trẻ trong phim được trình hiện với chấn thương sâu sắc do bị bỏ rơi.

2. NỘI DUNG

2.1. Bị bỏ rơi như là nguyên nhân của chấn thương

Việc bị bỏ rơi có tác động sâu sắc đến trẻ em, cả về tinh thần và thể chất. Trẻ em bị bỏ rơi thường phải đối mặt với những khó khăn về thể chất. Do không được chăm sóc hàng ngày và tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chúng có thể bị suy dinh dưỡng và có nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm cao hơn. Việc thiếu một môi trường ổn định và nuôi dưỡng có thể cản trở sự phát triển thể chất và sức khỏe tổng thể của trẻ [4].

Sự tổn thương thể chất và tinh thần của bốn đứa trẻ trong *Nobody Knows* là không thể phủ nhận. Trong lúc mẹ vắng nhà, Akira – một cậu bé đang trong tuổi ăn tuổi học – đã phải học cách chăm sóc các em, lo toan việc gia đình như một người cha lẫn người mẹ trong gia đình. Nhưng do hết sạch tiền, chúng không có điện, nước để dùng, không có cả thức ăn và nước uống – những thứ tối thiểu phục vụ cho cuộc sống. Akira phải đi xin đồ ăn sắp quá hạn ở siêu thị cho các em. Cậu em trai Shigergo phải nhai giấy cho đỡ đói, đi nhặt những đồng xu bị bỏ quên ở máy bán hàng tự động để có thể mua được chút đồ ăn. Quần áo mấy anh em đều rách rưới và chúng không có nước trong căn hộ mà phải tắm giặt, vệ sinh ở máy nước công cộng. Đầu tóc lũ trẻ bù xù, tóc dài, móng tay dài và cáu bẩn, người luôn nhễ nhại mồ hôi. Trong phim, đạo diễn thường xuyên sử dụng các cảnh quay

cận cảnh vào bàn tay, khuôn mặt, bàn chân… để người xem có thể cảm nhận rõ nhất cuộc sống thiếu thốn của lũ trẻ. Căn nhà chật chội, ngổn ngang đồ đạc được trình hiện trần trụi trong từng khuôn hình càng làm nổi bật cuộc sống bế tắc, mệt mỏi của chúng. Người xem không thể hình dung được giữa một đất nước được coi là văn minh lại có những đứa trẻ phải sống hoang dại như vậy.

Đi cùng với thiếu thốn về vật chất, anh em Akira còn rất thiếu thốn về tinh thần. Thậm chí, chúng có thể cố tìm cách đáp ứng nhu cầu tối thiểu về vật chất, nhưng nhu cầu tinh thần thì không có cách nào giải quyết được. Chúng nhớ mẹ, và những khi nhớ mẹ, cô em gái Kyoko chỉ có thể ngồi trong tủ quần áo để hít hà chút mùi hương của mẹ còn sót lại, còn đứa út Yuki chỉ có thể dùng mẩu bút màu còn sót lại để vẽ hình của mẹ. Chúng không nói một lời nào, nhưng những hành động của chúng đều cho thấy nỗi nhớ và nỗi buồn da diết.

Nhu cầu tối thiểu của những đứa trẻ không được đảm bảo và ước mơ lại càng là thứ xa xỉ với chúng. Chiếc đàn vào Kyoko mong muốn mãi mãi không thể có được; đôi găng tay và xa hơn là việc được thi đấu bóng chày của cậu bé tài năng Akira không có cơ hội để trở thành hiện thực; việc đi tìm cha ở một sân bay nào đó của cậu cũng mãi mãi không thực hiện được dù cậu có ngước lên nhìn trời bao nhiều lần đi nữa. Chúng liên tục hỏi mẹ khi nào sẽ được đi học nhưng không nhận được một câu trả lời như ý. Ước mơ của chúng luôn được đạo diễn trình hiện cùng một màu đỏ để thể hiện sự mạnh mẽ của mong ước đó: màu đỏ của cây đàn đồ chơi, màu đỏ của lọ sơn móng tay, màu đỏ của bức tranh Yuki vẽ mẹ... Tuy nhiên, dù mạnh mẽ ra sao thì những ước mơ đó mãi mãi không thực hiện được.

Đặc biệt, không chỉ bốn đứa trẻ này, những đứa trẻ khác trong phim cũng bị bố mẹ "bỏ rơi" theo nghĩa rộng nhất của từ này. Cậu bạn của Akira không được mẹ quan tâm: bà ta không biết cỡ chân của con mà mua cho con đôi giày quá rộng. Cô bé Saki bị bắt nạt ở trường, phải trốn học nhưng cô giáo cũng không quan tâm và bố mẹ cô – những người có vẻ khá giàu có, sống trong một khu nhà rất đẹp - cũng không hay biết. Một cậu bé khác bị bố mẹ để lại trong ôtô trước quán chơi bài cũng có thể coi là một trường hợp bị bỏ rơi.

Thu và Đăng trong *Tâm hồn mẹ* cũng bị người thân bỏ rơi. Mẹ Thu cố gắng kiếm tiền cho con, nhưng sẵn sàng bỏ cô chạy theo người tình bất cứ lúc nào: mẹ để Thu đi lấy hàng từ tờ mờ sáng để đi đến chỗ người tình, bỏ Thu giữa căn nhà trống trong đêm khuya để đi đến chiếc xe của người đàn ông đó và bỏ cô bé ở lại căn nhà trống trên bãi bồi vắng vẻ giữa sông để đi lên biên giới với người tình. Giữa Thu và chú lái xe, mẹ Thu luôn có xu hướng chọn người đàn ông kia. Akira và các em mắc kẹt trong một căn hộ chật chội, tù túng, ngổn ngang đồ đạc còn Thu cô đơn giữa một căn nhà trống, gió lùa khắp nơi và không an toàn. Akira thường được trình hiện khi một mình đi giữa những dãy phố hun hút, còn Thu thường được ghi lại trong cảnh thu lu nơi góc nhà hay lang thang giữa những ruộng ngô, ruộng rau vắng vẻ. Ngay gần nơi Thu ở, phố phường rất đông đúc, tiếng còi tàu xe inh ỏi nhưng Thu vẫn bị bỏ rơi khỏi nhịp sống đó. Thậm chí, đường phố đông đúc và ầm ĩ còn là một nơi đầy nguy hiểm với Thu và cô bé chỉ tìm được sự bình yên khi về bãi vắng quanh nhà mình.

Thu thương người bạn bằng tuổi là Đăng, chăm sóc Đăng với suy nghĩ: "Hình như hồn mẹ mày nhập vào tao đấy. Mà mẹ thì phải yêu con chứ". Thực chất, đó là lời Thu oán trách người mẹ vô tâm, người mẹ vốn mải mê chạy theo tình yêu đến mức bỏ bê đứa con của chính mình. Mẹ Thu bỏ con đi biên giới không một lời từ biệt. Đến cuối phim, cô vẫn chưa trở về, và con cô, người xem và thậm chí là chính cô cũng chưa biết khi nào cô trở về. Số tiền ít ỏi mà mẹ cô bé để lại nhanh chóng được dùng hết. Và khi đó, cô bé không có gì ăn, phải nhịn đói, phải tự tìm thức ăn quanh nhà giống như anh em nhà Akira. Chính cô bé đã phải khóc lóc mà nói rằng: "Mẹ không tốt, mẹ không tốt, tao không cần một người mẹ như thế… Tao không cần mẹ".

Không chỉ có Thu, Đăng cũng là một cậu bé bị chấn thương do bị bỏ rơi. Mẹ Đăng đã mất và bố cậu bé đã bỏ cậu mà đi, không quan tâm hỏi han hay chu cấp gì cho cậu. Cuộc sống của Đăng không quá thiếu thốn về vật chất như Thu nhưng cũng không sung túc. Đặc biệt, Đăng mang trong mình nhiều nuối buồn về tinh thần. Đăng luôn khao khát được mẹ chăm sóc, được bố thừa nhận.

Như vậy, qua phân tích, người đọc có thể thấy không phải chỉ những đứa trẻ phải trải qua chiến tranh, khủng hoảng, tai nạn mới là nạn nhân của chấn thương. Đôi khi chính những đứa trẻ sống ở một đất nước hòa bình, thịnh vượng cũng có thể là nạn nhân của chấn thương. Thậm chí, đứa trẻ